

Số: 57/2024/QĐST-DS

Hàm Yên, ngày 22 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Cao Thị H, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn Bản Chợ, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Khôn, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Hoàng Thị P có nghĩa vụ trả nợ cho bà Cao Thị H số tiền 114.000.000đ (Một trăm mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên có nghĩa vụ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch của vụ án là 2.850.000đ (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn).

Bà Cao Thị H phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự có giá ngạch số tiền là 1.425.000đ (Một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Nhưng được bà Hoạt thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định, miễn nộp tiền án phí dân sự có giá ngạch đối với bà Hoạt.

Bà Hoàng Thị P phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự có giá ngạch số tiền là 1.425.000đ (Một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng); bà Phiên chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền

